**LÍ LỊCH KHOA HỌC**

***(Dùng cho cán bộ tham gia đào tạo đại học ở Đại học Quốc gia Hà Nội)***

I. LÍ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên: HOÀNG LAN PHƯƠNG Giới tính: Nư

Ngày, tháng, năm sinh: 17/08/1986 Nơi sinh: Nam Định

Quê quán: Nam Định Dân tộc: Kinh

Học vị cao nhất: Tiến sĩ Năm, nước nhận học vị: 2023, Việt Nam

Chức danh khoa học cao nhất: Năm bổ nhiệm:

Chức vụ: Giảng viên

Đơn vị công tác: Khoa Khoa học quản lý, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn

Chỗ ở riêng hoặc địa chỉ liên lạc: 336 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại liên hệ: CQ: NR: DĐ: 0902.585.389

Fax: Email: phuonghl@vnu.edu.vn

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. **Đại học:**

Hệ đào tạo: Chính quy

Nơi đào tạo: Trường Đại học Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội

Ngành học: Luật học

Nước đào tạo: Việt Nam Năm tốt nghiệp: 2008

Bằng đại học 2: Năm tốt nghiệp:

1. **Sau đại học**

- Thạc sĩ ngành/chuyên ngành: Luật Kinh tế Năm cấp bằng: 2012

Nơi đào tạo: Trường Đại học Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội

- Tiến sĩ ngành/chuyên ngành: Luật Kinh tế Năm cấp bằng: 2023

Nơi đào tạo: Học viện Khoa học Xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam

Tên luận án: Pháp luật Việt Nam về chuyển quyền sử dụng nhãn hiệu

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **3. Ngoại ngữ:** | 1. Tiếng Anh2. | Mức độ sử dụng: B2Mức độ sử dụng: |

**III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nơi công tác** | **Công việc đảm nhiệm** |
| 2008 - nay | Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn | Giảng viên |

**IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên đề tài nghiên cứu** | **Năm bắt đầu/Năm hoàn thành** | **Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường)** | **Trách nhiệm tham gia trong đề tài** |
| 1. |  *“Hoàn thiện các quy định của pháp luật để quản lý việc định giá tài sản trí tuệ ở Việt Nam”* | 04.2011-04.2012 | Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn | Chủ trì |
| 2. | *“Nhận diện những bất cập của pháp luật Việt Nam về chuyển giao quyền sở hữu công nghiệp”* | 06.2017-06.2018 | Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn | Chủ trì |
| 3. | *“Bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan trước yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế”* | 2009-2010 | Đại học Luật Hà Nội | Thành viên |
| 4. | *“Tổ chức và hoạt động chuyển giao công nghệ: kinh nghiệm của Australia và đề xuất cho Việt Nam”* | 2014-2016 | Đề tài Nghị định thư Việt Nam – Australia | Thành viên |
| 5. | *“Nghiên cứu hiện trạng và định hướng phát triển hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ (NC&PT) của các trường Đại học phù hợp với xu hướng đổi mới quản lý hoạt động KH&CN của Việt Nam trong tiến trình hội nhập KH&CN quốc tế”* | 2014-2016 | Bộ Khoa học và công nghệ | Thành viên |
| 6. | *“Xây dựng và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai chương trình đào tạo Thạc sĩ Quản lý Sở hữu trí tuệ tại trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội”* | 2017-2019 | Bộ Khoa học và công nghệ | Thành viên |
| 7. | *“Xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ cho các doanh nghiệp”* thuộc nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia (mã số ĐM.40.DA/19) | 2020-2021 | Công ty cổ phần Tập đoàn công nghệ CMC | Thành viên |
| 8. | *“Xây dựng chương trình, tài liệu, tổ chức đào tạo về quản lý và khai thác tài sản trí tuệ phục vụ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo”* | 2021-2023 | Bộ Khoa học và công nghệ | Thành viên |
| 9. | Dự án *“Review relevant legal framework to support the formulation of Industrial Development Law”* của GIZ – FABRIC (Cộng hoà liên bang Đức) | 2022 | Deutsche Gesellscharft fur Internationale Zusammenarbeit (GIZ) GmbH | Chuyên gia thực hiện |
| 10. | Dự án *“Củng cố việc thực thi quyền SHTT ở Việt Nam”* của UNESCO | 2022 | Viện Văn hoá nghệ thuật Quốc gia Việt Nam | Chuyên gia quốc gia của Dự án |
| 11. | *Nghiên cứu chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực quản trị tài sản trí tuệ phục vụ hoạt động đổi mới sáng tạo* | 2023-2024 | Bộ Khoa học và công nghệ | Thành viên |

1. Các công trình khoa học đã công bố: (tên công trình, năm công bố, nơi công bố...)

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên công trình** | **Năm công bố** | **Tên tạp chí** | **Tác giả chính/ đồng tác giả** | **Tạp chí danh mục (ISI/Scopus/khác)** |
| 1. | *Đào tạo Sở hữu trí tuệ trong Khoa Khoa học quản lý* | 2009 | Kỷ yếu Hội thảo khoa học *Nghiên cứu và giảng dạy Khoa học quản lý trong thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế* do Khoa Khoa học quản lý tổ 2chức 11.2009 | Tác giả |  |
| 2. | *Khai thác tài liệu gốc trong việc bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ* | 2009 | Kỷ yếu Hội thảo khoa học *Khai thác và phát huy giá trị của tài liệu lưu trữ trong nghiên cứu khoa học Xã hội và Nhân văn* do Trường Đại học KHXH&NV tổ chức tháng 12.2009 | Đồng tác giả |  |
| 3. | *Môi trường pháp lý của Xã hội dân sự Việt Nam* | 2010 | Hội thảo quốc tế *Vai trò công dân trong quá trình hoạch định chính sách* - Nhà xuất bản Lao động (2010). | Đồng tác giả |  |
| 4. | *Bài học từ Tập đoàn Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam và một số kiến nghị để đối mới văn hóa lãnh đạo, quản lý trong các Tập đoàn kinh tế Nhà nước ở Việt Nam* | 2010 | Kỷ yếu Hội thảo Khoa học *“Đổi mới văn hóa lãnh đạo và quản lý ở Việt Nam hiện nay: Quan điểm – Mô hình – Giải pháp”* của Đề tài cấp Nhà nước KX03.21/06-10. | Tác giả |  |
| 5. | *Tại sao các đơn đề nghị bảo hộ nhãn hiệu của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh lại bị từ chối bảo hộ* | 2012 | Tạp chí Thông tin Khoa học và công nghệ Bắc Ninh, ISSN 1859-1051 (số 02.2012) | Tác giả | ISSN 1859-1051 |
| 6. | *Góp vốn bằng nhãn hiệu – Một công cụ để phát triển nhãn hiệu của doanh nghiệp* | 2012 | Tạp chí Thông tin Khoa học và công nghệ Nghệ An, ISSN 1859-1949 (số 04.2012) | Tác giả | ISSN 1859-1949 |
| 7. | *Đào tạo Thạc sỹ chuyên ngành Sở hữu trí tuệ ở một số quốc gia trên thế giới và bài học kinh nghiệm cho Khoa Khoa học quản lý – Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn* | 2012 | Hội thảo *“Nghiên cứu, đào tạo và phát triển ngành Khoa học quản lý ở Việt Nam trong quá trình đổi mới và hội nhập quốc tế”*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 10.2012 | Tác giả |  |
| 8. | *Bất bình đẳng giữa những người lao động tại Việt Nam – Tiếp cận từ các chính sách về bảo hiểm xã hội* | 2012 | Hội thảo quốc tế *“Bất bình đẳng trong phát triển: Vấn đề và giải pháp của các quốc gia Đông Á và Đông Nam Á”*, 11.2012 | Tác giả |  |
| 9. | *Khắc phục những bất cập của pháp luật Việt Nam về định giá tài sản trí tuệ* | 2013 | Tạp chí Chính sách và Quản lý Khoa học và công nghệ, số 02.2013, Chỉ số ISSN 1859-3801 | Tác giả | ISSN 1859-3801 |
| 10. | *Giải pháp để tăng tỷ lệ đăng ký thành công của các đơn đề nghị bảo hộ nhãn hiệu của các doanh nghiệp tỉnh Bắc Giang* | 2013 | Tạp chí Thông tin Khoa học và công nghệ Bắc Giang | Tác giả |  |
| 11. | *Thực trạng đăng ký bảo hộ nhãn hiệu của các doanh nghiệp tỉnh Hải Dương* | 2013 | Tạp chí Thông tin Khoa học và công nghệ Hải Dương | Tác giả |  |
| 12. | *Chiến lược xây dựng, sử dụng và phát triển nhãn hiệu cho các doanh nghiệp Nghệ An* | 2014 | Tạp chí Khoa học và Công nghệ Nghệ An, trang 22-26. Chỉ số ISSN 1859-1949 | Tác giả | ISSN 1859-1949 |
| 13. | *Chuyển giao quyền sở hữu công nghiệp đối với nhãn hiệu – những vấn đề đặt ra khi Việt Nam tham gia thương mại quốc tế* | 2015 | Hội thảo, *“Cơ hội và thách thức về Sở hữu trí tuệ khi Việt Nam tham gia thương mại quốc tế”*, ĐH KHXHNV Hà Nội. Tháng 12.2015. | Tác giả |  |
| 14. | *Giảng dạy môn học liên quan đến pháp luật về lao động và việc làm cho sinh viên chuyên ngành Quản trị nhân lực tại các trường Đại học (Nghiên cứu trường hợp tại trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn)* | 2016 | Hội thảo “Giảng dạy và nghiên cứu Khoa học quản lý: Lý luận và thực tiễn”, ĐH KHXHNV Hà Nội, tháng 01.2016. | Tác giả |  |
| 15. | *Bảo hộ và thực thi quyền đối với nhãn hiệu khi Hiệp định TPP được vận hành* | 2016 | Tạp chí Khoa học và Công nghệ Nghệ An, trang 34-38, ISSN 1859-1949 | Tác giả | ISSN 1859-1949 |
| 16. | *Thương mại hóa kết quả nghiên cứu trong các trường đại học tại Việt Nam – Từ kinh nghiệm xây dựng lộ trình công nghệ của Australia* | 2016 | Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội, Chuyên san Nghiên cứu Chính sách và Quản lý, Tập 32, số 4 (2016), trang 41-49, ISSN 2588-116 | Đồng tác giả | ISSN 2588-116 |
| 17. | *Định giá nhãn hiệu để xác định mức phí li-xăng trong các giao dịch chuyển quyền sử dụng nhãn hiệu* | 2017 | Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội, Chuyên san Nghiên cứu Chính sách và Quản lý, Tập 33, số 3 (2017), ISSN 2588-116 | Tác giả | ISSN 2588-116 |
| 18. | *Pháp luật quốc tế về chuyển quyền sử dụng đối với nhãn hiệu và những khuyến nghị cho Việt Nam* | 2019 | Tạp chí Nghiên cứu lập pháp, số 12 (388), tháng 6.2019, tr.57-64, ISSN 1859-2953. | Tác giả | ISSN 1859-2953 |
| 19. | *Pháp luật về chuyển quyền sử dụng nhãn hiệu: Những bất cập cần khắc phục* | 2019 | Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam (series B), số tháng 10.2019, ISSN 1859-4794. | Tác giả | ISSN 1859-4794 ISSN 1859-4794 |
| 20. | *Cấp phép sử dụng tài nguyên giáo dục mở - Tiếp cận từ pháp luật về quyền tác giả* | 2019 | Kỷ yếu hội thảo “Xây dựng và khai thác tài nguyên Giáo dục mở”, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội, trang 238-256 | Đồng tác giả |  |
| 21. | *Tổng quan về đào tạo Sở hữu trí tuệ trong các trường Đại học tại Việt Nam* | 2020 | Kỷ yếu Hội thảo khoa học “Sở hữu trí tuệ - Công cụ đắc lực thúc đẩy đổi mới công nghệ ở doanh nghiệp” được tổ chức bởi Hội Sở hữu trí tuệ Việt Nam và Sở Khoa học và công nghệ tỉnh Gia Lai tháng 06.2020, trang 96-103. | Tác giả |  |
| 22. | *Quyền tác giả và giải pháp cho quá trình chuyển đổi số đối với thông tin khoa học và công nghệ* | 2020 | *Chuyển đổi số trong hoạt động thông tin KH&CN,* Nhà xuất bản Thanh niên, ISBN 978-604-978-731-5 | Đồng tác giả | ISBN 978-604-978-731-5 |
| 23. | *Thế chấp tài sản trí tuệ - Những khía cạnh pháp lý và thực tiễn thi hành* | 2021 | Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam (series B), Tập 63, số 10, tháng 10.2021, ISSN 1859-4794, tr.41-45. | Tác giả | ISSN 1859-4794 |
| 24. | *Hoàn thiện các quy định của pháp luật Việt Nam về chuyển quyền sử dụng đối với nhãn hiệu* | 2021 | Kỷ yếu Hội thảo khoa học *“Thương mại hoá tài sản trí tuệ trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế”*, Đại học Luật Hà Nội, tháng 10.2021, tr.146-162 | Tác giả |  |
| 25. | *Kinh nghiệm quản lý và phát triển các tài sản trí tuệ đối với sản phẩm OCOP ở tỉnh Quảng Ninh* | 2022 | Sách chuyên khảo *Xác lập, quản lý và khai thác tài sản trí tuệ mang tên địa danh để phát triển kinh tế - xã hội địa phương*, Đại học Luật, Đại học Huế (PGS.TS Đoàn Đức Lương (chủ biên), NXB. Công an nhân dân, ISBN: 978-604-72-5583-2, tr.331-362. | Tác giả | ISBN: 978-604-72-5583-2 |
| 26. | *Định hướng thực thi quyền sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực văn hoá và sáng tạo tại Việt Nam trước bối cảnh hội nhập quốc tế* | 2022 | Kỷ yếu Hội thảo Văn hoá 2022: *Thể chế chính sách và nguồn lực cho phát triển văn hoá* do Uỷ ban Văn hoá, giáo dục của Quốc hội tổ chức, tr.386-396. | Đồng tác giả |  |
| 27. | *Hoàn thiện quy định của pháp luật Việt Nam về chuyển giao quyền sở hữu hữu trí tuệ trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế và cách mạng công nghiệp 4.0* | 2022 | Kỷ yếu Hội thảo Khoa học *Pháp luật sở hữu trí tuệ trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế và cách mạng công nghiệp 4.0* do Đại học Luật tổ chức, tháng 10.2022 | Tác giả |  |
| 28. | *Đào tạo sinh viên chuyên ngành Sở hữu trí tuệ - Kinh nghiệm từ trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội* | 2022 | Kỷ yếu Hội thảo Khoa học *Đóng góp ý kiến cho việc xây dựng Chương trình đào tạo Ngành Luật, chuyên ngành Luật Sở hữu trí tuệ* do Đại học Luật tổ chức, tháng 8.2022 | Tác giả |  |
| 29. | *Xu hướng nghiên cứu và đào tạo sở hữu trí tuệ tại Khoa Khoa học quản lý trong bối cảnh hội nhập quốc tế* | 2022 | Kỷ yếu Hội thảo Khoa học *Nghiên cứu và đào tạo quản lý trong bối cảnh mới* do Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn tổ chức, tháng 11.2022 | Đồng tác giả |  |
| 30. | *Cơ hội và thách thức đối với doanh nghiệp khi quản lý tài sản trí tuệ trong quá trình chuyển đổi số* |  | Kỷ yếu Hội thảo Khoa học *Nghiên cứu và đào tạo quản lý trong bối cảnh mới* do Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn tổ chức, tháng 11.2022 | Tác giả |  |
| 31. | *Giải pháp tăng cường đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch trên không gian mạng ở Việt Nam hiện nay* | 2022 | Kỷ yếu Hội thảo Khoa học *Nhận diện các quan điểm sai trái, thù địch ở Việt Nam hiện nay và kinh nghiệm đấu tranh phản bác* do Học viện Báo chí và Tuyên truyền tổ chức | Tác giả |  |
| 32. | *Xu hướng thực thi quyền sở hữu trí tuệ trong phát triển công nghiệp văn hoá tại Việt Nam* | 2023 | Tạp chí Văn hoá học số 1 (65) – 2023, Chỉ số ISSN 1859-4859, tr.15-30. | Đồng tác giả | ISSN 1859-4859 |

|  |  |
| --- | --- |
| **Xác nhận của****cơ quan chủ quản** | *Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2023* **Người khai kí tên***(Ghi rõ chức danh, học vị)***TS. Hoàng Lan Phương** |

**Mẫu b: Văn bản đồng ý tham gia đào tạo (dành cho cán bộ mời ngoài)**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**————————————**

 *Hà Nội, ngày tháng năm*

 **Kính gửi:** ………………………………………………

 *(Ghi tên đơn vị được giao nhiệm vụ đào tạo )*

Tên tôi là: ……………………………*(ghi họ tên cán bộ tham gia đào tạo)*

Công tác tại: ………………………………………….... ……*(ghi tên đơn vị chủ quản)*

Tôi đã nhận được thư của ………… *(ghi tên đơn vị)* mời tham gia chương trình đào tạo trình độ…..... ngành/chuyên ngành………………tại……..*(ghi tên đơn vị)*

Tôi đồng ý tham gia giảng dạy học phần (tên học phần)/hướng dẫn nghiên cứu (nội dung..)/chủ trì mở ngành................tại ………………………..(*ghi tên đơn vị)*

 Tôi xin trân trọng cảm ơn!

|  |  |
| --- | --- |
| **Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN CHỦ QUẢN**Cơ quan:……..……(*ghi tên cơ quan chủ quản)*Đồng ý cho: ………….…………*(ghi tên cán bộ)* tham gia chương trình đào tạo...(*tên CTĐT, trình độ*)...... tại .....(*tên đơn vị*)...với tư cách là.......(*vai trò cán bộ trong CTĐT*) trong thời gian từ ……………………. đến…………………………**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN***(Kí tên, đóng dấu)* | **KÍ TÊN***(Cán bộ kí và ghi rõ họ tên)* |